

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN



NỘI DUNG BÁO CÁO

1. TỔNG QUAN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ
2. ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM
3. CHIẾN LƯỢC & CƠ HỘI ĐẦU TƯ NỔI BẬT
4. LỊCH SỰ KIỆN



TỔNG QUAN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Mỹ giảm tốc nhưng chưa suy thoái; Trung Quốc lệch về xuất khẩu; Châu Âu phục hồi có điều kiện; Nhật Bản phục hồi lệch pha

MỸ

1 Giảm tốc nhưng chưa suy thoái

- GDP quý 2/2026 tăng 1.5%; tiêu dùng và dịch vụ vẫn là trụ đỡ chính.
- Lạm phát hạ nhiệt nhưng PCE còn cao; Fed giữ lãi suất 3.50%—3.75%.
- Lao động yếu đi là tín hiệu cảnh báo lớn nhất; thị trường nhạy hơn với CPI và việc làm.

HẠ NHIỆT CÓ KIỂM SOÁT

TRUNG QUỐC

2 Mất cân bằng hơn, lệch nhiều về xuất khẩu

- GDP quý 2 tăng 4.3%; kinh tế bước vào pha giảm tốc từ đầu quý 3.
- Xuất khẩu tháng 7 tăng khoảng 24%, thặng dư thương mại gần 113 tỷ USD.
- Cầu nội địa, bất động sản và đầu tư tư nhân yếu; rủi ro cung - cầu nở rộng.

TĂNG TRƯỞNG HAI TỐC ĐỘ

CHÂU ÂU

3 Phục hồi tốt hơn kỳ vọng nhưng còn điều kiện

- GDP quý 2 cải thiện; PMI tổng hợp tháng 7 lên 52.0, hoạt động mở rộng trở lại.
- Đà phục hồi còn phân hóa giữa các nước; cầu mới và xuất khẩu vẫn chưa thật sự mạnh
- Lạm phát năng lượng nhích lên khiến ECB tiếp tục giữ lập trường thận trọng.

ỔN ĐỊNH CÓ ĐIỀU KIỆN

NHẬT BẢN

4 Phục hồi lệch pha, sản xuất mạnh hơn tiêu dùng

- Xuất khẩu và sản xuất là điểm sáng; PMI sản xuất tháng 7 đạt 54.5.
- Lương thực tế cải thiện nhưng chi tiêu hộ gia đình còn yếu do áp lực giá và tỷ giá.
- BoJ nghiêng về bình thường hóa nhanh hơn, nhưng phải tránh làm gãy phục hồi.

PHỤC HỒI LỆCH PHA

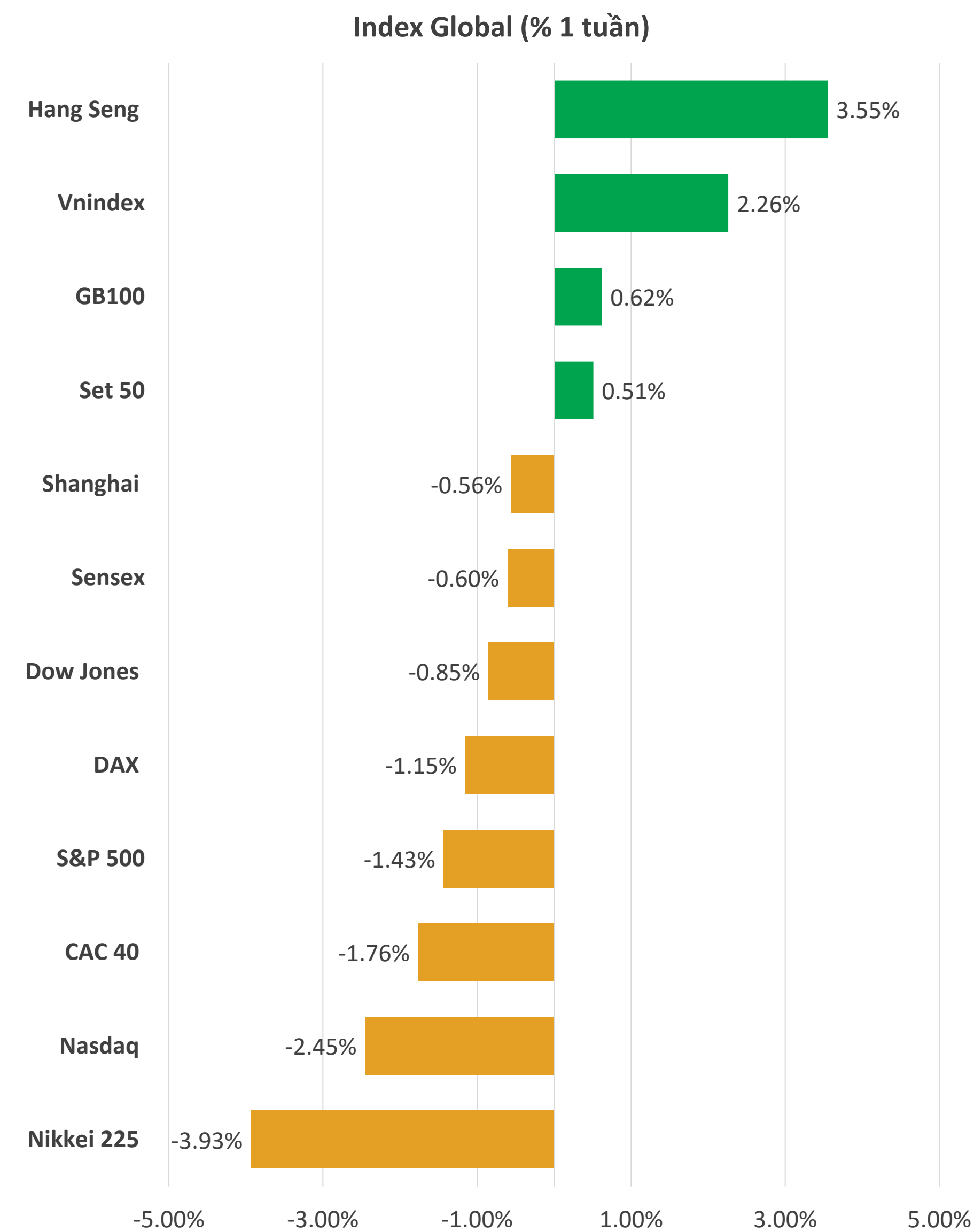
Mỹ: giảm tốc có kiểm soát

Trung Quốc: mất cân bằng

Châu Âu: phục hồi có điều kiện

Nhật Bản: phục hồi lệch pha

Tăng trưởng toàn cầu chưa rơi vào suy thoái đồng loạt, nhưng mức độ cân bằng suy giảm và động lực giữa các nền kinh tế phân hóa rõ hơn. Rủi ro trọng tâm hiện tập trung vào lao động Mỹ, cầu nội địa Trung Quốc, năng lượng Châu Âu, tiêu dùng và tỷ giá Nhật Bản; vì vậy thị trường sẽ nhạy hơn với dữ liệu CPI, PMI, việc làm và tín hiệu chính sách.



Nguồn: OCBS Research tổng hợp

- Thị trường tài chính toàn cầu khép lại tuần 17/08–21/08 với diễn biến phân hóa rõ nét, khi nhiều chỉ số lớn chịu áp lực điều chỉnh sau nhịp tăng trước đó. Tâm lý nhà đầu tư thận trọng hơn trong bối cảnh lợi suất trái phiếu Mỹ duy trì ở mức cao và giá dầu tiếp tục tăng. Các yếu tố này khiến dòng tiền có xu hướng chọn lọc hơn giữa các khu vực và nhóm tài sản. Nhà đầu tư đồng thời theo dõi triển vọng chính sách tiền tệ và những dữ liệu kinh tế mới để đánh giá hướng đi của thị trường. Nhìn chung, khẩu vị rủi ro chưa suy yếu đáng kể nhưng mức độ thận trọng đang gia tăng.
- Tại Mỹ, các chỉ số đồng loạt giảm trong tuần, với Nasdaq giảm 2.45%, S&P 500 giảm 1.43% và Dow Jones giảm 0.85%. Nasdaq chịu áp lực lớn hơn khi nhóm công nghệ và cổ phiếu tăng trưởng nhạy cảm với lãi suất bị ảnh hưởng bởi lợi suất trái phiếu tăng. Trong khi đó, Dow Jones và S&P 500 cũng điều chỉnh nhưng mức giảm thấp hơn, cho thấy áp lực bán đã lan rộng hơn. Thị trường vẫn có những phiên hồi phục khi nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội sau các nhịp giảm. Trong ngắn hạn, diễn biến chứng khoán Mỹ nhiều khả năng tiếp tục phụ thuộc vào lợi suất, kỳ vọng chính sách của Fed và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp lớn.
- Tại châu Âu, diễn biến nghiêng về điều chỉnh khi DAX giảm 1.15%, CAC 40 giảm 1.76% và Euro Stoxx 50 giảm 1.13%, trong khi FTSE 100 tăng 0.62%. Áp lực bán gia tăng khi lợi suất trái phiếu cao và giá năng lượng khiến nhà đầu tư thận trọng hơn với triển vọng lạm phát. DAX và CAC 40 chịu ảnh hưởng rõ hơn, trong khi FTSE 100 được hỗ trợ bởi nhóm cổ phiếu hàng hóa và khai khoáng. Dòng tiền vì vậy có xu hướng ưu tiên các thị trường và ngành có khả năng hưởng lợi từ mặt bằng giá hàng hóa cao. Nhìn chung, chứng khoán châu Âu vẫn thiếu động lực dẫn dắt mới và có thể tiếp tục dao động thận trọng trong ngắn hạn.
- Tại châu Á, diễn biến phân hóa mạnh khi Hang Seng tăng 3.55% và VN-Index tăng 2.26%, trong khi Nikkei 225 giảm 3.93% và Shanghai Composite giảm 0.56%. Hang Seng trở thành điểm sáng của khu vực nhờ lực kéo từ nhóm công nghệ và một số cổ phiếu vốn hóa lớn. Ngược lại, Nikkei 225 chịu áp lực đáng kể trong bối cảnh lợi suất và giá dầu tăng làm gia tăng lo ngại về lạm phát. Thị trường Trung Quốc đại lục duy trì trạng thái thận trọng, trong khi VN-Index tiếp tục ghi nhận diễn biến tích cực. Bức tranh chung cho thấy dòng tiền đang phân bổ chọn lọc hơn giữa các thị trường thay vì dịch chuyển đồng loạt theo một xu hướng.

BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ TOÀN CẦU



Chỉ số	Đóng cửa	1 Tuần	1 Tháng	Từ đầu năm	1 Năm
Dow Jones	53,277	-0.85%	2.03%	10.85%	16.75%
S&P 500	7,674	-1.43%	2.34%	12.11%	18.67%
Nasdaq	29,309	-2.45%	1.07%	16.08%	24.73%
GP100	10,817	0.62%	0.93%	8.91%	16.04%
DAX	26,137	-1.15%	3.90%	6.72%	7.28%
CAC 40	8,484	-1.76%	0.55%	4.11%	6.46%
Euro Stoxx 50	6,466	-1.13%	2.35%	11.64%	17.81%
Nikkei 225	66,016	-3.93%	-0.15%	31.14%	54.85%
Shanghai	3,905	-0.56%	0.99%	-1.60%	2.08%
Hang Seng	26,009	3.55%	4.49%	1.48%	2.65%
Vnindex	1,768	2.26%	5.97%	-0.92%	7.45%
DXY	98.839	-0.83%	-2.26%	0.53%	1.15%
USD/VND	26,125	-0.09%	-0.72%	-0.67%	-0.86%
USD/JPY	158.99	-0.21%	-2.55%	1.42%	8.22%
USD/CNY	6.720	-0.34%	-0.81%	-3.68%	-6.30%
EUR/USD	1.168	0.95%	2.35%	-0.52%	-0.30%

- Trên thị trường ngoại hối, đồng USD suy yếu trong tuần khi DXY giảm 0.83% xuống 98.839 điểm, cho thấy áp lực tăng giá của đồng bạc xanh đã hạ nhiệt. USD/JPY giảm 0.21% xuống 158.99, trong khi EUR/USD tăng 0.95% lên 1.168. USD/CNY giảm 0.34% xuống 6.720, phản ánh đồng Nhân dân tệ tiếp tục duy trì tương đối ổn định. Tại Việt Nam, USD/VND giảm 0.09% xuống 26,125 đồng/USD, cho thấy tỷ giá trong nước chưa chịu áp lực tăng đáng kể.
- Về kinh tế vĩ mô, các dữ liệu mới cho thấy sức khỏe tăng trưởng giữa các khu vực tiếp tục có sự khác biệt. Tại Mỹ, hoạt động kinh doanh tháng 8 tăng tốc nhờ lĩnh vực dịch vụ, dù sản xuất chịu ảnh hưởng từ gián đoạn nguồn cung. Khu vực Eurozone cũng ghi nhận tín hiệu tích cực khi PMI tổng hợp tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 11, trong khi kinh tế Nhật Bản tăng trưởng chậm hơn dự báo trong quý II. Những diễn biến trái chiều này cho thấy nền kinh tế toàn cầu vẫn duy trì khả năng chống chịu nhưng chưa hình thành một xu hướng tăng trưởng đồng đều.
- Trên thị trường trái phiếu, lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tiếp tục là yếu tố gây sức ép lên các tài sản rủi ro. Lợi suất cao khiến nhóm cổ phiếu tăng trưởng, đặc biệt là công nghệ, trở nên nhạy cảm hơn với biến động chi phí vốn. Nhà đầu tư vẫn theo dõi triển vọng lãi suất của Fed cùng những lo ngại về thâm hụt ngân sách và nợ công Mỹ. Trong bối cảnh đó, diễn biến lợi suất nhiều khả năng tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng dòng vốn giữa cổ phiếu, trái phiếu và các tài sản phòng thủ.
- Về chính sách tiền tệ, thị trường đang hướng sự chú ý tới hội nghị Jackson Hole trong tuần tới, nơi Chủ tịch Fed Kevin Warsh được kỳ vọng đưa ra thêm tín hiệu về định hướng lãi suất. Khả năng điều chỉnh chính sách vẫn chưa rõ ràng khi kinh tế Mỹ duy trì sức tăng trưởng tương đối tốt, trong khi áp lực lạm phát chưa hoàn toàn biến mất. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh quý II của Nvidia sẽ là phép thử quan trọng đối với kỳ vọng về đà tăng của nhóm công nghệ và xu hướng đầu tư vào trí tuệ nhân tạo. Những thông tin này có thể tạo biến động đáng kể cho thị trường nếu làm thay đổi kỳ vọng về lãi suất hoặc triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp.
- Nhìn chung, thị trường toàn cầu đang bước vào giai đoạn phân hóa và thận trọng hơn khi lợi suất, giá dầu và chính sách tiền tệ tiếp tục chi phối tâm lý. Trong ngắn hạn, biến động nhiều khả năng vẫn ở mức cao, với dòng tiền ưu tiên các thị trường và nhóm tài sản có triển vọng tăng trưởng rõ nét hơn.

GOLD

4,607.4
USD/ounce

1 Tuần

+5.3%

1 Tháng

+11.5%

Từ đầu năm

+6.7%

1 Năm

+36.6%

Thị trường Vàng tiếp tục hồi phục

WTI/USOIL

87.06
USD/thùng

1 Tuần

+5.7%

1 Tháng

+0.3%

Từ đầu năm

+51.6%

1 Năm

+36.8%

Giá dầu thô WTI tiếp tục hồi phục trong tuần qua

BITCOIN

76,817
USD

1 Tuần

+22.9%

1 Tháng

+19.1%

Từ đầu năm

- 11.5%

1 Năm

- 32.9%

Thị trường tiền số ghi nhận tuần hồi phục tích cực

- Thị trường hàng hóa thế giới tuần 17/08–21/08 ghi nhận đà tăng khá đồng đều ở nhiều nhóm tài sản, nổi bật là năng lượng, kim loại quý và tiền số. WTI và Brent lần lượt tăng 5.7% và 6.6%, lên 87.06 và 94.39 USD/thùng. Vàng tăng 5.3%, trong khi bạc tăng 6.6%, tiếp tục duy trì vai trò là nhóm tài sản có diễn biến tích cực. Bitcoin và Ethereum tăng mạnh lần lượt 22.9% và 30.0%, cho thấy dòng tiền quay trở lại các tài sản có mức độ rủi ro cao hơn. Nhìn chung, thị trường hàng hóa tuần qua nghiêng về xu hướng tăng nhưng động lực giữa từng nhóm có sự khác biệt đáng kể.
- Kim loại quý tiếp tục là điểm sáng, với vàng tăng lên 4,607.4 USD và bạc lên 68.95 USD. Đà tăng được hỗ trợ bởi đồng USD suy yếu và nhu cầu tìm kiếm tài sản phòng vệ trong bối cảnh bất định gia tăng. Vàng hiện tăng 11.5% trong một tháng và 36.6% trong một năm, cho thấy xu hướng dài hạn vẫn khá mạnh. Bạc có mức tăng một năm lên tới 77.2%, vượt đáng kể vàng và phản ánh thêm yếu tố nhu cầu công nghiệp. Tuy nhiên, tốc độ tăng nhanh cũng khiến nhóm kim loại quý dễ xuất hiện các nhịp điều chỉnh ngắn hạn.
- Giá dầu phục hồi rõ rệt trong tuần khi WTI tăng 5.7% và Brent tăng 6.6%, nâng mức tăng từ đầu năm lên lần lượt 51.6% và 55.1%. Động lực chính đến từ những lo ngại về nguồn cung và rủi ro địa chính trị tại Trung Đông. Brent đã tiến lên vùng 94 USD/thùng, khiến thị trường bắt đầu quan tâm nhiều hơn tới tác động của chi phí năng lượng đối với lạm phát. Dù vậy, giá dầu vẫn chịu sự chi phối của triển vọng nhu cầu và khả năng nguồn cung được bổ sung trong thời gian tới. Vì thế, biến động của dầu có thể tiếp tục lớn khi thị trường phản ứng nhanh với các thông tin mới về nguồn cung.
- Thị trường tiền số ghi nhận tuần tăng mạnh nhất trong các nhóm tài sản được theo dõi, với Bitcoin lên 76,817 USD và Ethereum lên 2,415.7 USD. Mức tăng lần lượt 22.9% và 30.0% giúp hai tài sản này cải thiện đáng kể diễn biến trong ngắn hạn. Tuy nhiên, xét từ đầu năm, Bitcoin vẫn giảm 11.5% và Ethereum giảm 17.6%, cho thấy đà phục hồi hiện tại chưa hoàn toàn xóa được phần suy giảm trước đó. Khoảng cách giữa mức tăng một tuần và hiệu suất từ đầu năm cũng cho thấy thị trường đang có sự đảo chiều mạnh trong khẩu vị rủi ro. Trong ngắn hạn, biến động của tiền số nhiều khả năng vẫn cao khi giá đã tăng nhanh trong thời gian ngắn.

Chỉ số	Đóng cửa (USD)	1 Tuần	1 Tháng	Từ đầu năm	1 Năm
Gold	4,607.4	5.3%	11.5%	6.7%	36.6%
Bạc	68.95	6.6%	15.5%	-3.3%	77.2%
WTI/USD	87.06	5.7%	0.3%	51.6%	36.8%
Brent	94.39	6.6%	0.3%	55.1%	39.4%
Bitcoin	76,817.0	22.9%	19.1%	-11.5%	-32.9%
Ether	2,415.7	30.0%	30.3%	-17.6%	-48.8%
Cao su	231.10	4.4%	6.7%	28.5%	36.0%
Ure	409.0	6.0%	-8.3%	5.8%	-6.5%
Quặng sắt	707.5	-0.4%	-4.3%	-10.4%	-10.0%
Thép (CNY)	3,061.0	1.4%	-0.5%	-1.1%	-3.0%
Than đá	131.50	1.7%	0.5%	22.3%	18.2%
Ethanol	2.08	5.1%	8.1%	30.7%	16.9%
Coffee	322.65	2.7%	1.9%	-7.5%	-17.4%
Sữa	16.64	0.6%	5.7%	9.3%	-4.3%
Gạo	14.70	5.1%	2.7%	53.2%	27.5%
Cotton	88.35	4.2%	8.9%	37.5%	32.9%

- Nhóm nguyên liệu công nghiệp có diễn biến trái chiều, khi thép tăng 1.4% còn quặng sắt giảm 0.4% trong tuần. Quặng sắt hiện giảm 4.3% trong một tháng và 10.4% từ đầu năm, phản ánh triển vọng nhu cầu chưa thực sự cải thiện. Ngược lại, giá thép vẫn được hỗ trợ nhất định khi hoạt động tiêu thụ tại một số thị trường duy trì ổn định. Sự lệch pha giữa thép và quặng sắt cho thấy áp lực chưa đồng nhất trong chuỗi sản xuất. Trong thời gian tới, nhu cầu xây dựng và sản xuất tại Trung Quốc sẽ tiếp tục là biến số quan trọng đối với nhóm này.
- Các mặt hàng cao su, cà phê và cotton đều tăng trong tuần, lần lượt 4.4%, 2.7% và 4.2%. Cao su tiếp tục có diễn biến tích cực khi giá tăng 6.7% trong một tháng và 28.5% từ đầu năm. Cotton cũng duy trì mức tăng đáng kể với 37.5% từ đầu năm, dù vẫn chịu ảnh hưởng lớn từ triển vọng sản xuất. Cà phê tăng nhẹ hơn nhưng vẫn có khả năng biến động theo mùa vụ và điều kiện thời tiết tại các vùng trồng chính. Nhìn chung, nhóm hàng hóa mềm đang được dẫn dắt bởi những yếu tố riêng biệt thay vì một động lực chung.
- Nhóm nông sản tiếp tục duy trì xu hướng tăng, trong đó gạo tăng 5.1% trong tuần và 53.2% từ đầu năm. Sữa tăng 0.6% trong tuần, đưa mức tăng một tháng lên 5.7%, cho thấy nhu cầu tiêu thụ vẫn ổn định. Diễn biến giá các mặt hàng nông sản vẫn phụ thuộc lớn vào mùa vụ, sản lượng và điều kiện thời tiết. Những thay đổi bất thường về khí hậu có thể khiến nguồn cung biến động và tạo áp lực lên giá trong các tháng tới. Vì vậy, triển vọng nhóm này cần được đánh giá theo từng mặt hàng thay vì dựa trên một xu hướng chung.
- Một số mặt hàng năng lượng và nguyên liệu khác cũng ghi nhận mức tăng đáng chú ý, với than đá tăng 1.7% và ethanol tăng 5.1% trong tuần. Than đá hiện tăng 22.3% từ đầu năm, trong khi ethanol tăng 30.7%, cho thấy nhu cầu năng lượng và nhiên liệu thay thế vẫn duy trì tương đối tốt. Ure tăng 6.0% trong tuần nhưng giảm 8.3% trong một tháng, phản ánh diễn biến chưa ổn định của thị trường phân bón. Sự khác biệt này cho thấy nguồn cung và nhu cầu riêng của từng ngành đang có ảnh hưởng lớn hơn tới giá.
- Nhìn chung, hàng hóa tuần qua nổi bật với sự bứt phá của dầu, kim loại quý và tiền số, trong khi nguyên liệu công nghiệp và nông sản vận động phân hóa. Thời gian tới, nguồn cung năng lượng, USD, thời tiết và nhu cầu sản xuất sẽ tiếp tục là những yếu tố quyết định xu hướng từng nhóm hàng hóa.



ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Công nghiệp, dịch vụ, đầu tư và FDI cùng hỗ trợ tăng trưởng; áp lực chính nằm ở CPI, thanh khoản, tỷ giá và nhập siêu

TĂNG TRƯỞNG

1 GDP & cấu trúc tăng trưởng
+8.18% **+8.39%**
GDP 6T/2026 GDP quý II

Động lực không còn phụ thuộc vào một trụ cột đơn lẻ.

2 Sản xuất công nghiệp
52.9 **+11.4%**
PMI tháng 7 IIP 7 tháng

PMI trên 50 tháng thứ 13; IIP cả năm kỳ vọng 10–11%.

CẦU NỘI ĐỊA & ĐẦU TƯ

3 Tiêu dùng & du lịch
13.9 triệu **+7.5%**
khách quốc tế 7T bán lẻ thực

Cầu dịch vụ và tiêu dùng thiết yếu tiếp tục là điểm sáng.

4 Đầu tư & FDI
445.5 **15.2**
nghìn tỷ đồng NSNN 7T tỷ USD FDI thực hiện

Đầu tư công, tư nhân và FDI cùng duy trì nhịp mở rộng.

CÂN BẰNG VĨ MÔ

5 Lạm phát & tín dụng
+4.39% **+8.36%**
CPI bình quân 7T tín dụng cuối T7

CPI sát trần mục tiêu; tín dụng tăng nhanh hơn huy động.

6 Đối ngoại & tiền tệ
-20.5 **26,000+**
tỷ USD nhập siêu 7T VND/USD vùng cao

Nhập siêu phản ánh chu kỳ nhập đầu vào.

KỊCH BẢN
CƠ SỞ

GDP tiệm cận mục tiêu cao nếu đầu tư
công và sản xuất duy trì hai chữ số

CPI 4.0–4.5%; tín dụng 15–16%; chính sách
tiền tệ hỗ trợ có kiểm soát

Xuất khẩu và cán cân thương mại cải
thiện dần nhưng còn rủi ro thuế Mỹ

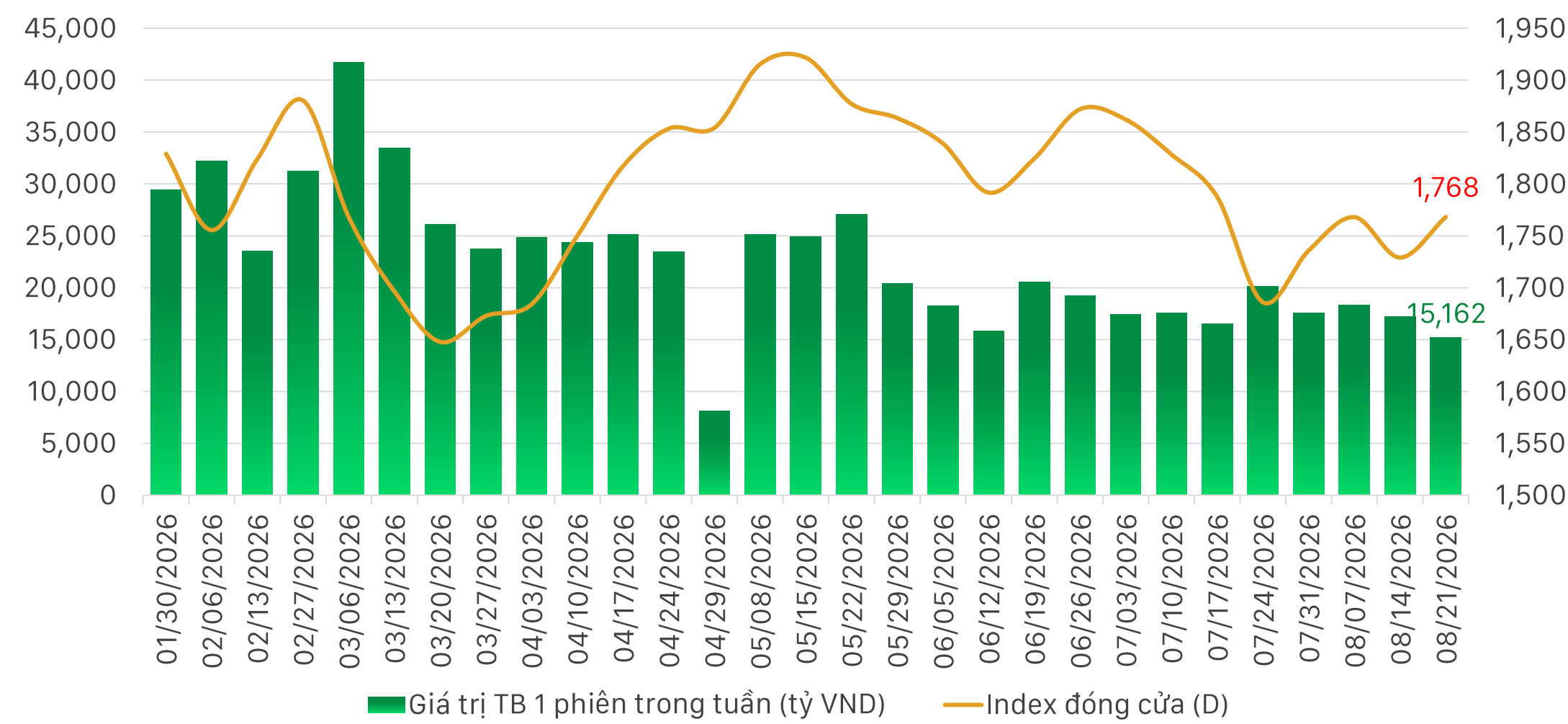
Bức tranh vĩ mô Việt Nam đang tích cực hơn về độ rộng tăng trưởng: công nghiệp, dịch vụ, tiêu dùng, đầu tư công và FDI cùng đóng góp, giúp khả năng
tiệm cận mục tiêu tăng trưởng cao được cải thiện.

Tuy nhiên, chất lượng tăng trưởng nửa cuối năm phụ thuộc vào khả năng chuyển nhập khẩu đầu vào thành sản lượng và xuất khẩu thực tế, trong khi CPI,
thanh khoản, tỷ giá và rủi ro thương mại là các ràng buộc chính sách quan trọng cần theo dõi.

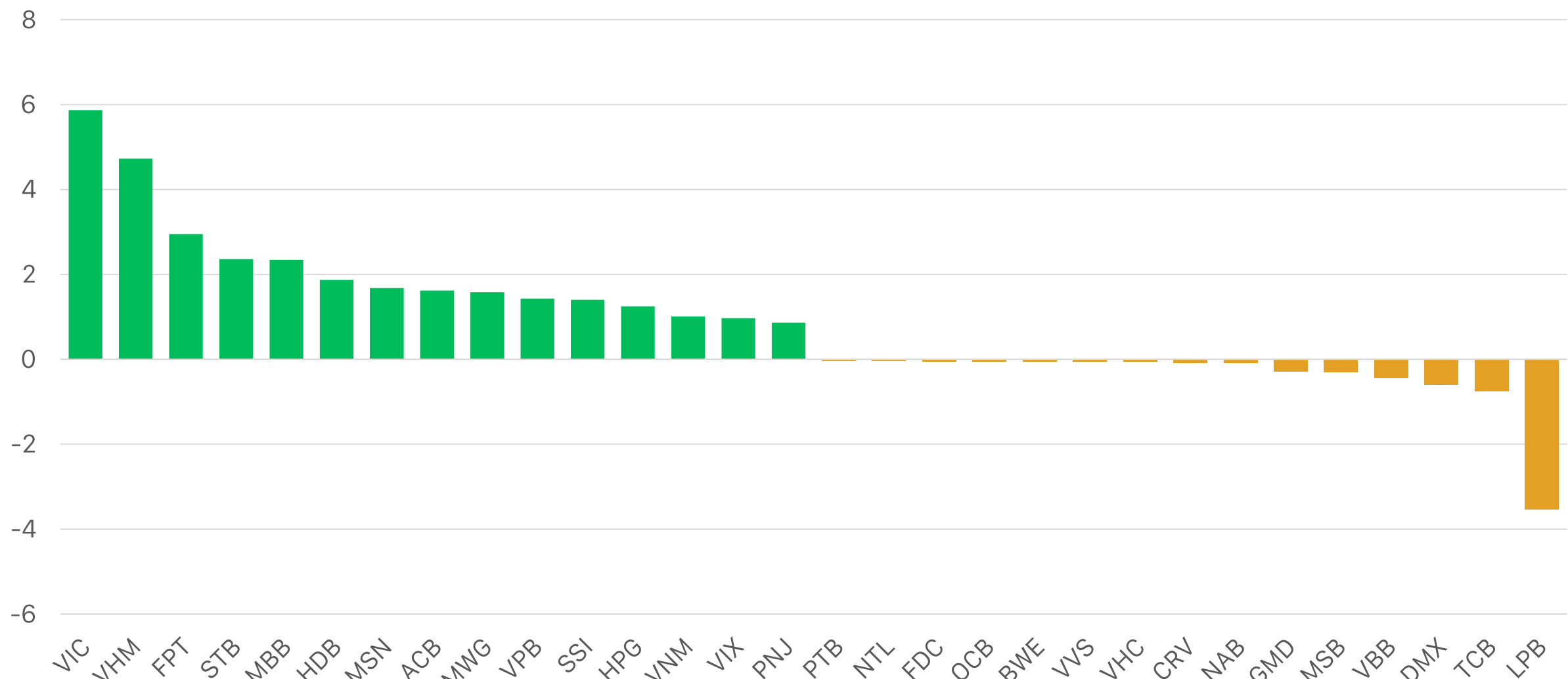
Tin tức vĩ mô và doanh nghiệp nổi bật trong tuần qua

- Ngày 19/8/2026, kinh tế Việt Nam nổi bật với các thông tin về: sửa đổi Luật Đất đai và Luật Kinh doanh BĐS theo hướng tháo gỡ thủ tục, phân quyền; Hà Nội hạn chế taxi, xe hợp đồng dưới 8 chỗ trên phố Khâm Thiên; TP.HCM nghiên cứu phát triển Outlet; sân bay Liên Khương hoạt động trở lại và mở lại đường bay Cần Thơ – Đà Lạt. Bên cạnh đó, Hà Nội đẩy nhanh Vành đai 4, Nghệ An khởi công dự án gần 9,000 tỷ đồng, Tây Ninh xây dựng phương án ứng phó thiên tai 5 cấp độ và Quảng Trị đặt mục tiêu xử lý 151 dự án chậm tiến độ trong năm 2026.
- NHNN cho biết đã thống nhất báo cáo Thủ tướng về cơ chế tái cấp vốn 50,000 tỷ đồng cho các ngân hàng thương mại nhằm hỗ trợ phát triển nhà ở cho thuê. Cuối năm 2026, NHNN sẽ điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, kiểm soát lạm phát, ổn định tỷ giá và khuyến khích giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ tăng trưởng.
- VIC: Ngày 14/8, Vingroup công bố quy hoạch Khu liên hợp thể thao quốc tế Hùng Vương tại Khu đô thị Thể thao Quốc tế Hà Nội, quy mô hơn 400ha, hướng tới đăng cai Olympic, ASIAD và FIFA World Cup. Tâm điểm là sân vận động VinFast - Trống Đồng 135,000 chỗ, cùng công viên hơn 40ha với khoảng 300 sân tennis, pickleball, padel và hệ thống thể thao, giải trí lớn.
- PVT: Ngày 14/8, PVT Logistics, thành viên PVTrans, tiếp nhận tàu hàng rời PVT Opal trọng tải 61,456 DWT và đưa ngay vào khai thác tuyến Canada - Ấn Độ. Việc bổ sung tàu dài gần 200 m nâng đội tàu hàng rời của PVTrans lên 15 chiếc, tổng đội tàu sở hữu và quản lý đạt 68 chiếc, gần 2.1 triệu DWT.
- NVL: 6 tháng đầu năm 2026, Novaland hoàn tất chuyển nhượng 99,93% vốn tại Ngôi Nhà Mega, thu về hơn 1.039 tỷ đồng từ hoạt động thoái vốn và thu hồi đầu tư. Sau giao dịch, Nova Tân Gia Phát và Thiên Hà trở thành hai cổ đông lớn, lần lượt sở hữu 56% và 43,93% vốn Ngôi Nhà Mega. Động thái này giúp Novaland không còn sở hữu vốn tại Ngôi Nhà Mega và ghi nhận khoản chênh lệch chuyển nhượng vào kết quả kinh doanh.
- VNZ: Ngày 18/8, VNG thông qua mua 65% cổ phần VTH với giá khoảng 480 tỷ đồng, dự kiến nâng sở hữu lên 99.99% và đưa VTH thành công ty con trực tiếp. VTH sở hữu khu đất hơn 2.5 ha tại Khu chế xuất Tân Thuận, phù hợp để VNG mở rộng không gian làm việc, phát triển trung tâm thể thao điện tử và các hoạt động kinh doanh.
- LPS: Ngày 18/8, LPBS chính thức niêm yết hơn 1.4 tỷ cổ phiếu LPS trên HOSE với giá tham chiếu 30,000 đồng/cp, tương ứng vốn hóa hơn 42,260 tỷ đồng. Nửa đầu 2026, LPBS đạt 2,717 tỷ đồng doanh thu hoạt động và hơn 718 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, lần lượt gấp gần 5 lần và 2.3 lần cùng kỳ, bám sát mục tiêu lợi nhuận trước thuế 1,700 tỷ đồng cả năm.
- HGI, HAG: Ngày 18/8, HGI tổ chức roadshow IPO với giá chào bán 60,600 đồng/cp, dự kiến thu hơn 1,100 tỷ đồng và đăng ký giao dịch UPCoM trong quý III-IV/2026. Bầu Đức kỳ vọng diện tích canh tác mở rộng và mảng cà phê Arabica sẽ thúc đẩy tăng trưởng, với mục tiêu HGI đạt 7,456 tỷ đồng doanh thu và 1,815 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế năm 2026, đồng thời hướng tới chuyển niêm yết lên HOSE vào đầu năm 2027.
- VJC: Ngày 19/08, Vietjet dự kiến góp 285 tỷ đồng, tương đương 95% vốn điều lệ, để thành lập CTCP International Technical Services nhằm nâng cao năng lực bảo dưỡng, tối ưu chi phí và mở rộng dịch vụ kỹ thuật hàng không. Động thái này nối tiếp kế hoạch đầu tư trung tâm kỹ thuật gần 100 triệu USD tại Long Thành, trong khi ngày 14/08, Vietjet cũng dự kiến góp thêm 250 tỷ đồng vào Galaxy Pay.
- KDH: Ngày 19/8, Nhà Khang Điền thông qua thành lập công ty con vốn 2,500 tỷ đồng để thực hiện dự án Mả Lạn và Chợ Gà - Gạo tại TP.HCM. Dự án có tổng mức đầu tư sơ bộ gần 16,370 tỷ đồng, dự kiến triển khai giai đoạn 2026-2029 theo hợp đồng BT, thanh toán bằng quỹ đất và ngân sách Thành phố, với tổng diện tích khoảng 4.2 ha, gồm nhà ở xã hội, tái định cư và hạ tầng kỹ thuật.

VN-Index và thanh khoản



Nhóm cổ phiếu ảnh hưởng mạnh tới chỉ số trong tuần



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

- Thị trường chứng khoán Việt Nam khép lại tuần giao dịch với sự hồi phục khá tích cực, đặc biệt trong phiên cuối tuần khi dòng tiền quay trở lại mạnh mẽ và lan tỏa trên diện rộng., VN-Index tăng mạnh 39 điểm, đóng cửa tại 1,768.12 điểm. Sau giai đoạn giằng co, chỉ số đã lấy lại phần lớn số điểm đã mất trong tuần trước với sắc xanh lan tỏa trên diện rộng, giúp tâm lý nhà đầu tư cải thiện rõ rệt. Đáng chú ý, VN-Index đã vượt trở lại MA20 ngày và đang hướng lên kiểm định vùng 1,785–1,790 điểm, tương ứng MA50, qua đó mở ra kỳ vọng xu hướng hồi phục có thể tiếp diễn trong tuần tới.
- Thanh khoản có phần thận trọng hơn, duy trì quanh 15,200 tỷ đồng/phiên, chưa thực sự bùng nổ nhưng đã có sự cải thiện rõ nét vào cuối tuần khi dòng tiền chủ động quay trở lại. Tâm điểm là nhóm chứng khoán khi nhiều cổ phiếu thu hút mạnh dòng tiền và tăng bất phá, trong đó xuất hiện nhiều mã tăng kịch trần. Dòng tiền cũng bắt đầu lan tỏa sang các nhóm ngành khác, cho thấy lực cầu đang dần trở lại sau giai đoạn thận trọng. Nếu thanh khoản tiếp tục được cải thiện cùng độ rộng thị trường tích cực, đây sẽ là yếu tố quan trọng hỗ trợ VN-Index duy trì đà hồi phục.
- Diễn biến giữa các nhóm cổ phiếu có sự phân hóa nhưng xu hướng tích cực đã lan tỏa rõ hơn, với VIC, VHM và FPT là những cổ phiếu đóng góp tích cực đáng kể cho VN-Index trong tuần. Trong khi đó, áp lực điều chỉnh tập trung tại một số cổ phiếu như LPB, TCB và DMX, nhưng chưa tạo ảnh hưởng đủ lớn để đảo chiều xu hướng chung. Đáng chú ý, nhóm chứng khoán nổi lên như tâm điểm hút tiền và đóng vai trò dẫn dắt trong phiên cuối tuần, trong khi một số nhóm ngành khác cũng bắt đầu có sự cải thiện về dòng tiền.
- Xét về xu hướng, VN-Index đang cho tín hiệu tích cực hơn sau khi lấy lại MA20 và cải thiện rõ các chỉ báo động lượng. Chỉ số đang hướng lên vùng kháng cự 1,785–1,790 điểm và có thể tạo áp lực rung lắc trong ngắn hạn. Việc vượt thành công vùng cản này với thanh khoản cải thiện sẽ củng cố khả năng mở rộng nhịp hồi phục, trong khi trường hợp chưa thể vượt qua vẫn cần thêm thời gian tích lũy. Nhìn chung, thị trường đang chuyển sang trạng thái thuận lợi hơn, nhưng nhà đầu tư nên theo dõi khả năng lan tỏa của dòng tiền thay vì chỉ tập trung vào các nhóm đã tăng mạnh.

Chỉ số / Ngành	Index	P/E	% 1 tuần	% 1 tháng
VNINDEX	1,768.12	12.02	2.3%	2.2%
Ngân hàng	773.60	8.58	1.6%	3.4%
Dịch vụ tài chính	924.30	13.32	3.2%	2.7%
Bất động sản	1,394.83	18.25	2.6%	-1.0%
Hóa chất	291.14	11.37	2.9%	11.5%
Tài nguyên Cơ bản	511.59	10.00	2.3%	8.6%
Ô tô và phụ tùng	564.46	13.54	-0.3%	-5.8%
Bán lẻ	1,524.97	12.84	-0.9%	7.0%
Hàng cá nhân & Gia dụng	142.62	7.12	2.1%	4.8%
Viễn thông	1,129.45	19.53	4.1%	9.3%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	7,539.64	10.82	4.6%	13.0%
Dầu khí	138.02	8.65	5.9%	14.5%
Thực phẩm và đồ uống	1,052.41	14.64	2.3%	4.7%
Xây dựng và Vật liệu	499.59	11.53	1.4%	7.2%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	542.74	11.92	2.5%	8.4%
Y tế	1,088.62	14.00	0.2%	-1.1%
Công nghệ Thông tin	620.31	12.48	4.8%	9.6%
Truyền thông	871.57	23.03	-5.7%	15.7%
Bảo hiểm	416.79	12.63	1.2%	9.1%
Du lịch và Giải trí	42.52	29.09	1.5%	-0.9%

Điểm tích cực không chỉ đến từ đà tăng của chỉ số mà còn ở sự cải thiện ở nhiều nhóm ngành. Nhóm chứng khoán trở thành tâm điểm dẫn dắt, trong khi ngân hàng, bất động sản và công nghệ cũng ghi nhận diễn biến tích cực, cho thấy dòng tiền đang quay trở lại các nhóm cổ phiếu có thanh khoản và vai trò dẫn dắt thị trường

Xét theo hiệu suất tuần, phần lớn các nhóm ngành duy trì sắc xanh, nổi bật là dầu khí, điện nước, công nghệ thông tin và truyền thông. Tuy nhiên, mức độ phân hóa vẫn tương đối rõ khi một số nhóm như ô tô & phụ tùng và bán lẻ chưa ghi nhận sự cải thiện đáng kể. Điều này cho thấy tâm lý thị trường đã tích cực hơn, nhưng dòng tiền vẫn tập trung vào các nhóm có câu chuyện và động lực riêng thay vì lan tỏa đồng đều.

Nhóm chứng khoán (Dịch vụ tài chính) là tâm điểm nổi bật nhất tuần qua khi tăng 3,2%, cao hơn mức tăng chung của thị trường. Đà tăng được thúc đẩy rõ nét trong phiên cuối tuần khi dòng tiền quay trở lại, nhiều cổ phiếu đồng loạt tăng mạnh, thậm chí tăng trần, qua đó tiếp tục khẳng định vai trò dẫn dắt của nhóm trong nhịp hồi phục hiện tại.

Nhóm ngân hàng cũng duy trì diễn biến tích cực với mức tăng 1,6% trong tuần, góp phần giữ nhịp và hỗ trợ đà hồi phục của VN-Index. Dù mức tăng chưa quá nổi bật, sự cải thiện đồng đều hơn ở một số cổ phiếu cho thấy dòng tiền đang từng bước quay trở lại nhóm vốn hóa lớn, qua đó củng cố vai trò của ngân hàng trong xu hướng thị trường.

Nhóm dầu khí tiếp tục là một trong những điểm sáng đáng chú ý khi tăng 5,9% trong tuần, dẫn đầu hiệu suất các nhóm ngành. Nhiều cổ phiếu như GAS, PLX, BSR, PVS và PVD hồi phục tích cực, đóng góp đáng kể vào việc nâng đỡ chỉ số thị trường. Đáng chú ý, đa phần cổ phiếu trong nhóm vẫn duy trì trạng thái tích lũy đi ngang tương đối tích cực, cho thấy lực cung chưa gây áp lực quá lớn lên xu hướng giá.

Nhìn chung, diễn biến các nhóm ngành trong tuần cho thấy dòng tiền đã có dấu hiệu quay trở lại, nhưng mức độ lan tỏa vẫn chưa thực sự đồng đều. Dòng tiền hiện vẫn ưu tiên các nhóm dẫn dắt và có câu chuyện riêng, do đó sự phân hóa giữa các ngành nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì trong ngắn hạn.

Về mặt định giá, VN-Index hiện giao dịch với P/E khoảng 12 lần, đang ở vùng tương đối hợp lý sau nhịp điều chỉnh vừa qua. Mặt bằng định giá này chưa tạo áp lực đáng kể lên thị trường và vẫn để ngỏ dư địa tăng trưởng, đặc biệt khi triển vọng lợi nhuận doanh nghiệp được kỳ vọng tiếp tục cải thiện trong các quý tới. Đây cũng là yếu tố giúp định giá thị trường trở nên hấp dẫn hơn nếu tăng trưởng lợi nhuận thực tế duy trì đúng kỳ vọng.

BIẾN ĐỘNG DANH MỤC SỞ HỮU Ở CÁC QUỸ

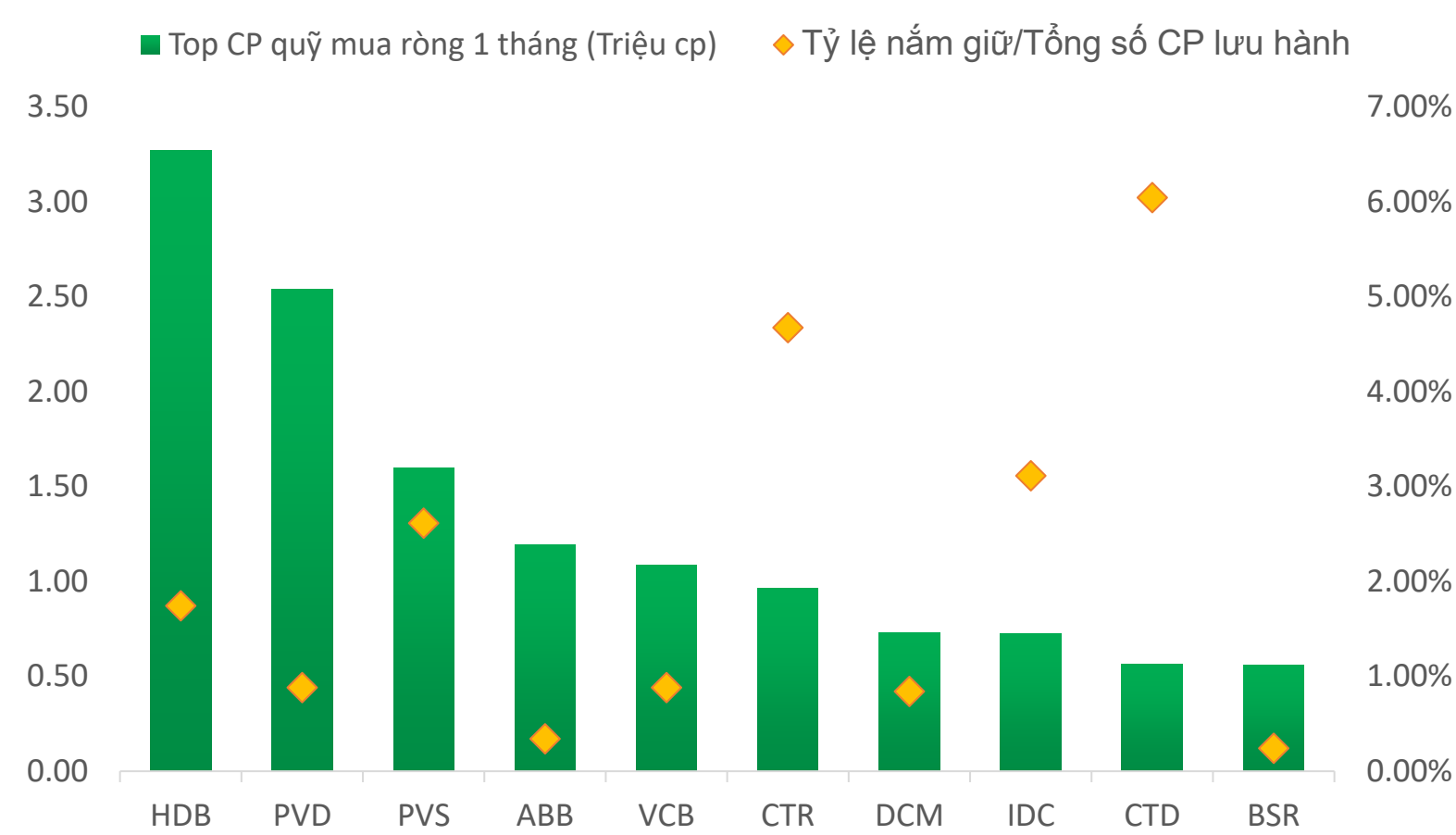


Khối lượng CP VN30 các quỹ nắm giữ đến hiện tại

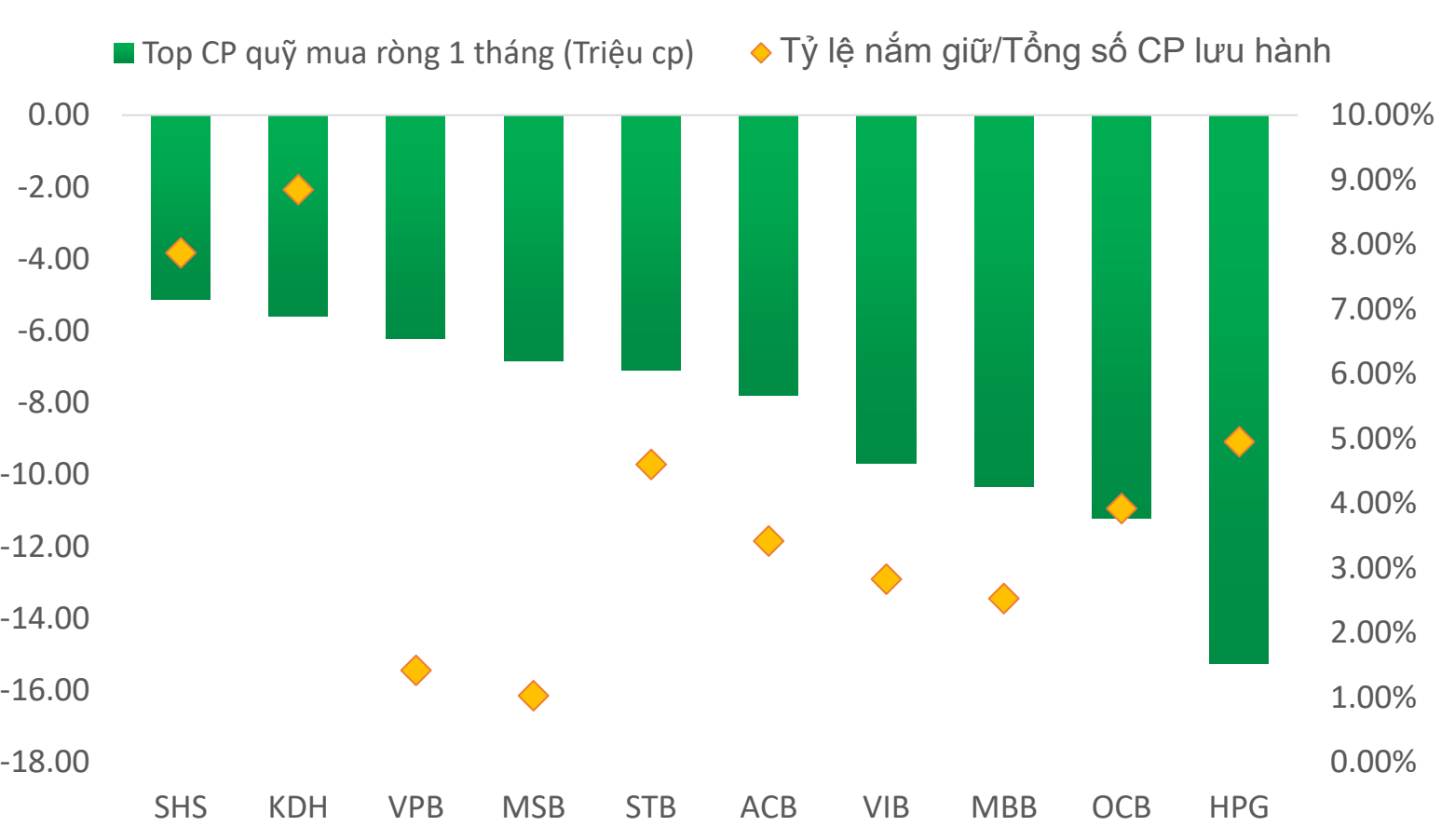
CP	Khối lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Thay đổi KL CP từ đầu năm	Số quỹ nắm giữ
ACB	198,455,826	3.4%	(17,867,015)	59
BID	36,368,046	0.5%	13,357,122	40
BSR	11,994,576	0.2%	(23,589,540)	22
CTG	107,047,090	1.4%	(49,275,718)	65
FPT	88,886,613	5.2%	(6,229,474)	56
GAS	5,156,196	0.2%	1,093,102	26
GVR	4,103,099	0.1%	726,299	17
HDB	87,129,677	1.7%	2,557,201	49
HPG	418,029,685	5.0%	115,329,201	69
LPB	12,788,944	0.4%	(955,374)	24
MBB	203,945,641	1.8%	(77,118,290)	62
MCH	6,117,143	0.5%	(238,784)	16
MSN	43,686,417	3.0%	(3,610,691)	56
MWG	130,533,069	8.9%	(15,867,313)	67
SAB	5,593,711	0.4%	(741,404)	17
SHB	58,838,893	1.1%	(5,764,540)	27
SSB	7,353,004	0.2%	935,569	10
SSI	70,549,926	2.8%	(8,113,725)	45
STB	86,748,622	4.6%	(44,291,581)	45
TCB	115,341,533	1.6%	(17,201,241)	57
TCX	48,522,470	1.8%	(2,786,028)	30
VCB	73,844,920	0.9%	15,107,881	60
VHM	43,515,127	0.8%	(37,765,139)	46
VIB	96,365,201	2.8%	(3,022,511)	28
VIC	32,036,601	0.4%	1,997,586	39
VJC	7,089,364	0.9%	(168,722)	20
VNM	38,749,219	1.9%	198,477	43
VPB	111,997,763	1.4%	(13,332,508)	60
VPL	8,572,970	0.5%	2,449,032	16
VRE	39,518,030	1.7%	(9,642,293)	35

Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

Top CP quỹ MUA ròng tới hiện tại



Top CP quỹ BÁN ròng tới hiện tại



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

Danh mục VN30 được các quỹ nắm giữ cho thấy sự tập trung đáng kể vào nhóm vốn hóa lớn, nổi bật MWG, FPT, STB, HPG và MSN. Trong đó, MWG có tỷ lệ sở hữu cao nhất 8.9%, tiếp đến FPT 5.2%, HPG 5.0% VÀ STB 4.6%. Đáng chú ý, một số cổ phiếu ngân hàng như ACB, MBB, TCB và VPB vẫn có tỷ lệ nắm giữ tương đối lớn, phản ánh sự hiện diện đáng kể của các quỹ tại nhóm tài chính. Nhìn chung, danh mục vẫn ưu tiên các doanh nghiệp vốn hóa lớn, thanh khoản cao và có vai trò dẫn dắt thị trường.

Ở chiều mua ròng, dòng tiền của các quỹ tập trung vào HDB, PVD, PVS và ABB, trong đó HDB được mua thêm khoảng 3.33 triệu cổ phiếu, PVD 2.54 triệu và PVS 1.60 triệu cổ phiếu. Đáng chú ý, một số mã như PVD, ABB và BSR vẫn có tỷ lệ sở hữu tương đối thấp, cho thấy dư địa gia tăng tỷ trọng còn khá lớn. Xu hướng mua nhìn chung mang tính chọn lọc, tập trung vào những cổ phiếu có triển vọng và câu chuyện riêng.

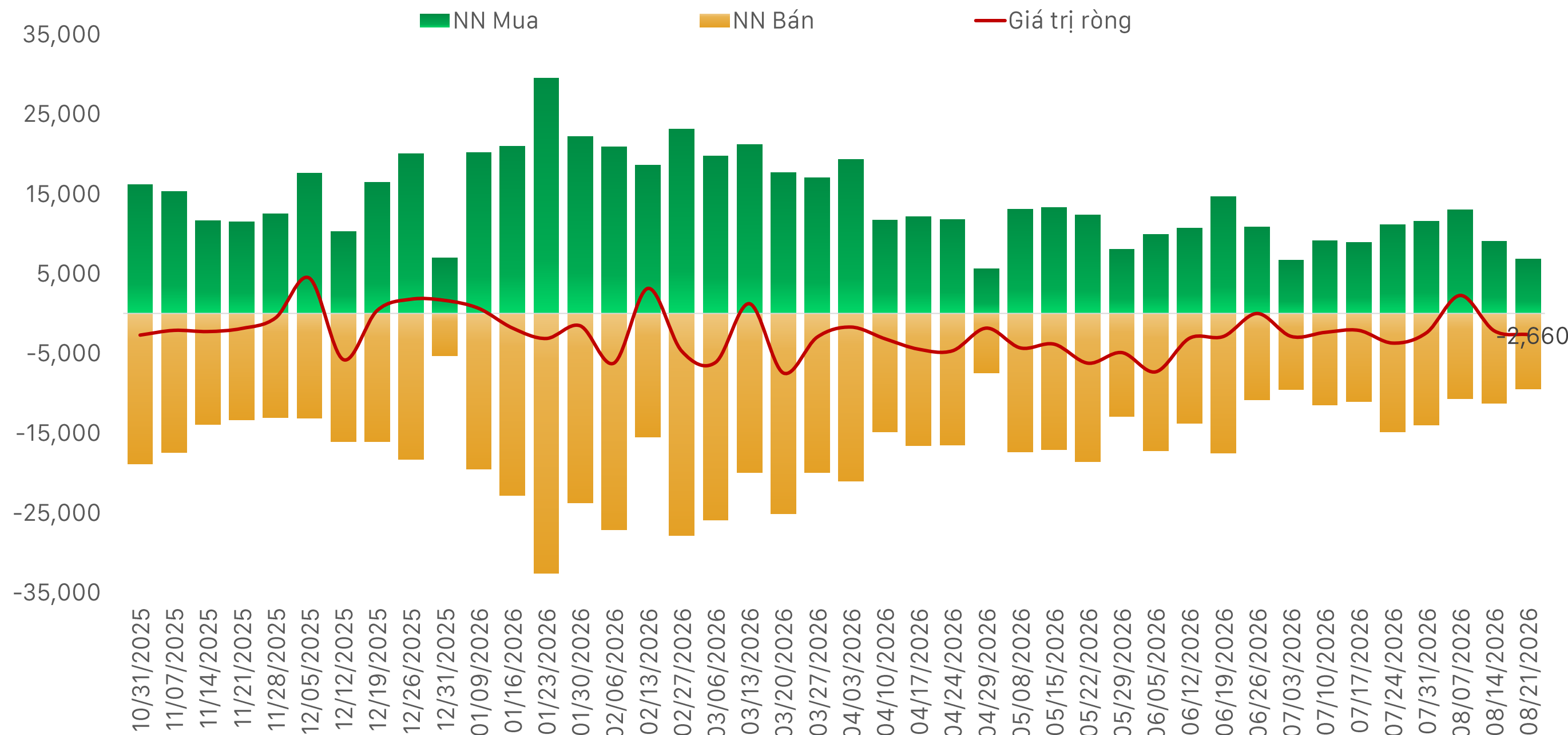
Ở chiều bán ròng, áp lực tập trung mạnh tại HPG, OCB, VIB và STB, trong đó HPG bị bán ròng khoảng 15.2 triệu cổ phiếu, OCB 11.20 triệu, MBB 10.3 và VIB 9.66 triệu cổ phiếu. Diễn biến này cho thấy các quỹ đang chủ động điều chỉnh tỷ trọng tại những cổ phiếu có mức sở hữu lớn, đặc biệt ở nhóm ngân hàng và vốn hóa lớn. Áp lực cơ cấu vẫn tập trung tại một số mã thay vì diễn ra trên diện rộng.

Nhìn chung, hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ diễn ra khá rõ nét, với dòng tiền mua vào tập trung ở HDB, PVD, PVS và một số cổ phiếu được lựa chọn riêng, trong khi áp lực bán nổi bật tại HPG và nhóm ngân hàng. Diễn biến này cho thấy dòng tiền quỹ đang có xu hướng tái phân bổ và chọn lọc cổ phiếu, thay vì gia tăng tỷ trọng trên diện rộng.

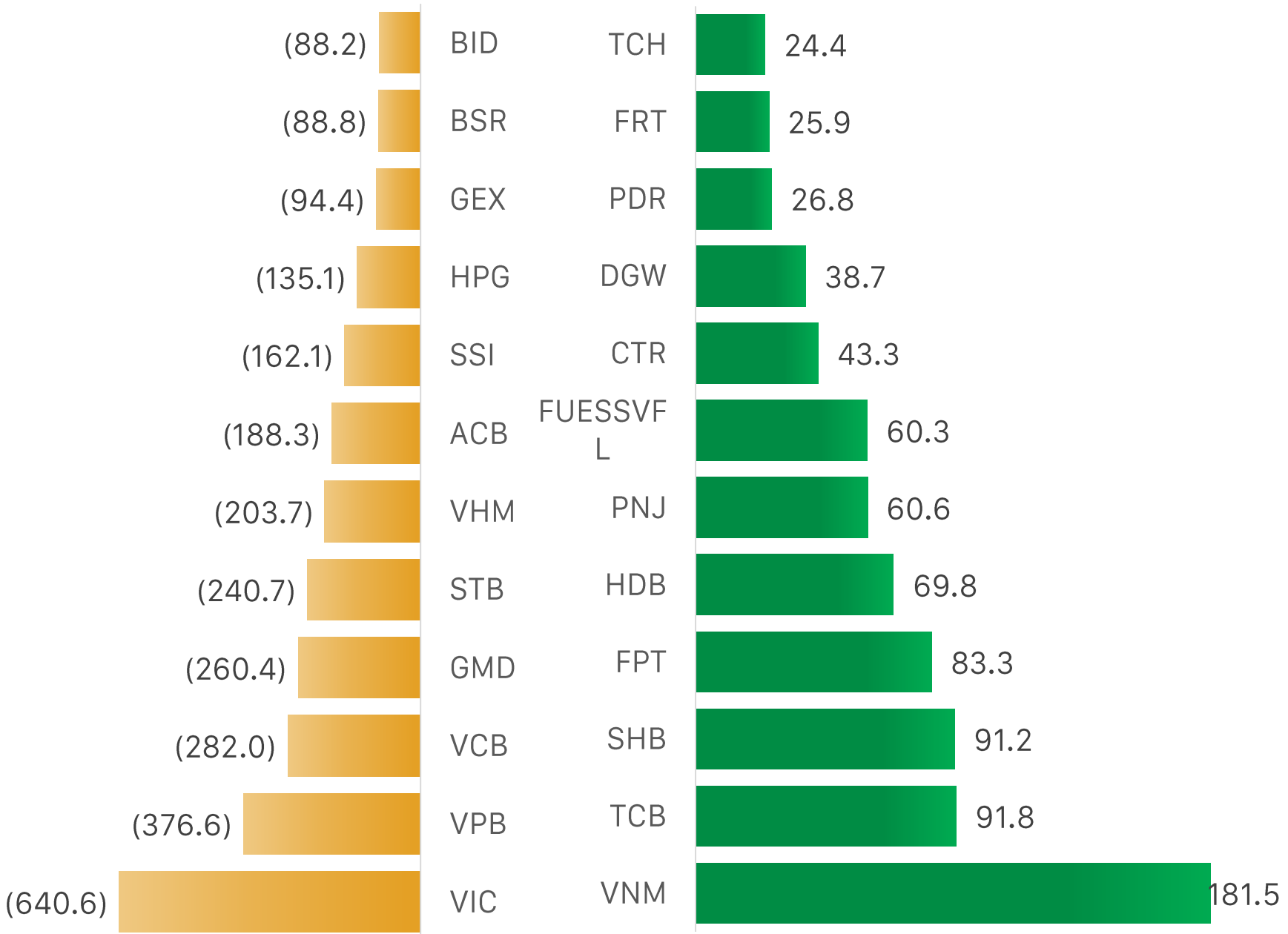
BIẾN ĐỘNG MUA BÁN KHỐI NGOẠI TRONG TUẦN



Giá trị mua bán khối ngoại theo tuần (tỷ VND)



Top CP khối ngoại mua bán ròng trong tuần (tỷ VND)



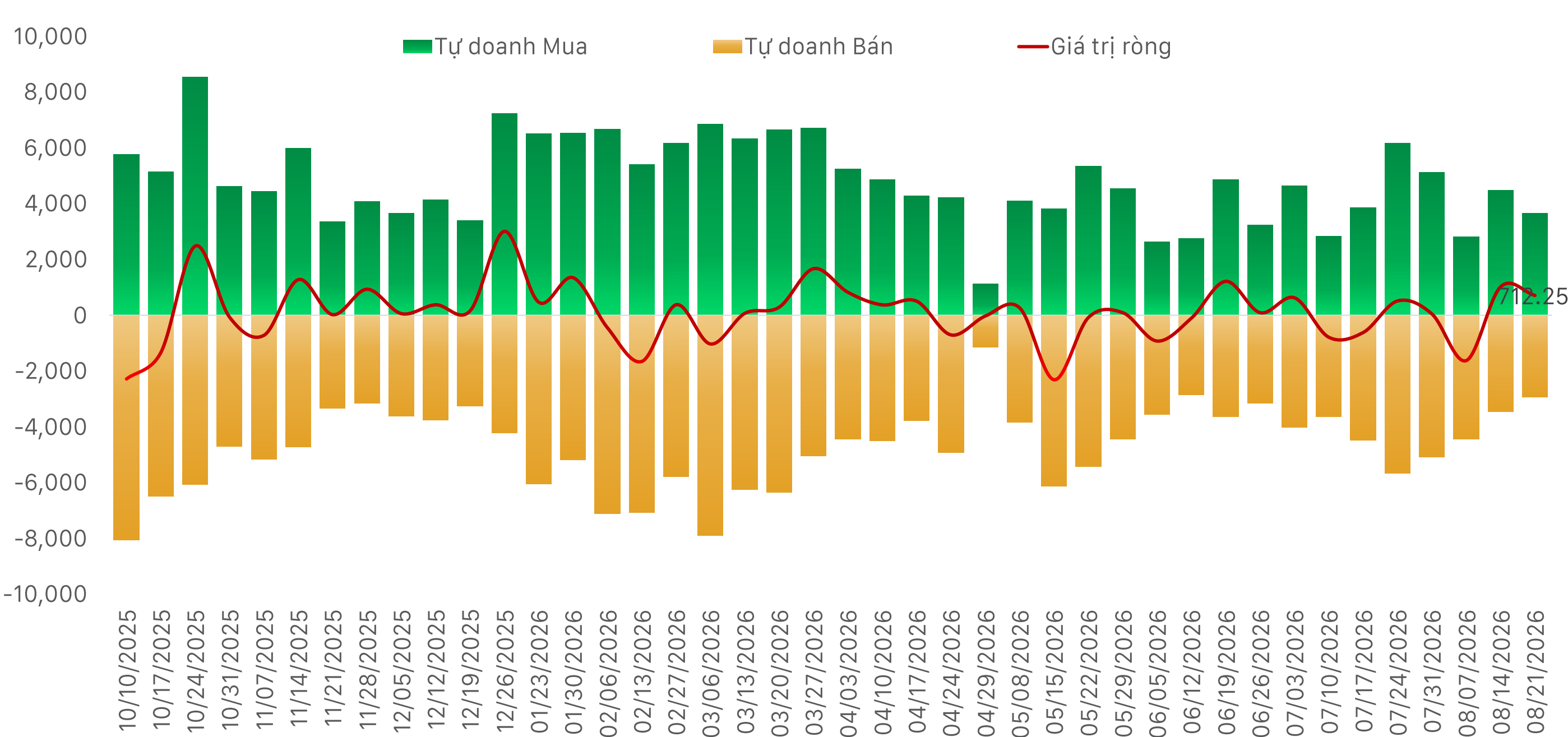
Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

- Khối ngoại tiếp tục bán ròng khoảng 2.660 tỷ đồng trong tuần, với lượng bán vẫn chiếm ưu thế rõ rệt so với chiều mua. Dù phiên cuối tuần ghi nhận mua ròng, mức mua này chưa đủ để thay đổi xu hướng chung của cả tuần. Nhìn chung, dòng vốn ngoại vẫn khá thận trọng và tiếp tục tạo áp lực nhất định lên một số cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt trong bối cảnh thị trường đang phân hóa và dòng tiền nội chưa thực sự lan tỏa đồng đều.
- Ở chiều mua ròng, dòng tiền tập trung tại một số cổ phiếu vốn hóa lớn và ngân hàng, dẫn đầu là VNM (181,5 tỷ đồng), TCB (91,8 tỷ đồng) và SHB (91,2 tỷ đồng). Việc VNM được mua mạnh cho thấy dòng tiền ngoại vẫn tìm kiếm cơ hội ở các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, trong khi lực mua tại TCB và SHB cho thấy sự quan tâm vẫn duy trì ở nhóm ngân hàng. Đáng chú ý, hoạt động mua tập trung vào một số mã riêng lẻ cho thấy dòng tiền ngoại vẫn ưu tiên lựa chọn cơ hội thay vì giải ngân trên diện rộng.
- Ở chiều bán ròng, áp lực tập trung mạnh tại VIC với hơn 640 tỷ đồng, tiếp đến là VPB gần 377 tỷ đồng và VCB khoảng 282 tỷ đồng. Đáng chú ý, VIC tiếp tục chịu áp lực bán lớn, qua đó phần nào gây sức ép lên chỉ số, trong khi hoạt động bán tại VPB và VCB cho thấy sự thận trọng vẫn hiện diện tại nhóm ngân hàng vốn hóa lớn. Việc tập trung bán tại các cổ phiếu lớn tiếp tục là yếu tố cần theo dõi, nhất là khi nhóm này có ảnh hưởng đáng kể đến diễn biến chỉ số chung.

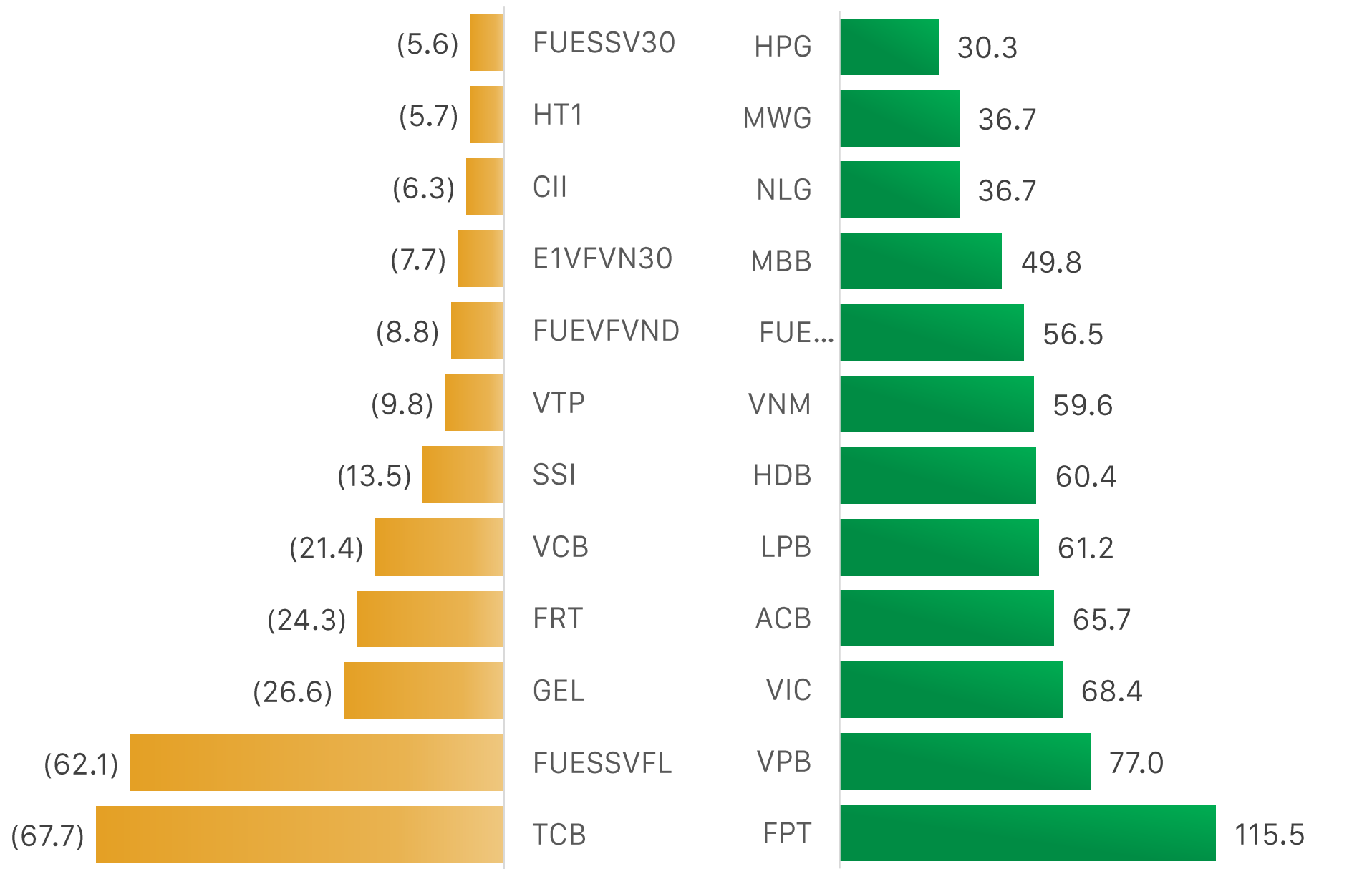
BIẾN ĐỘNG MUA BÁN TỰ DOANH TRONG TUẦN



Giá trị mua bán Tự Doanh theo tuần (tỷ VND)



Top CP tự doanh mua bán ròng trong tuần (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

- Khối tự doanh tiếp tục mua ròng khoảng 712 tỷ đồng trong tuần, cho thấy dòng tiền tổ chức vẫn duy trì xu hướng giải ngân tích cực dù thị trường có sự phân hóa. Hoạt động mua ròng tập trung vào các cổ phiếu vốn hóa lớn và một số mã đầu ngành, qua đó phần nào hỗ trợ thị trường trong bối cảnh khối ngoại vẫn bán ròng mạnh. Tuy nhiên, diễn biến mua bán giữa các cổ phiếu cho thấy tự doanh vẫn chủ động cơ cấu danh mục và lựa chọn cơ hội.
- Ở chiều mua ròng, dòng tiền tập trung chủ yếu tại các cổ phiếu vốn hóa lớn, dẫn đầu là FPT (hơn 115 tỷ đồng), VPB (77 tỷ đồng) và VIC (68 tỷ đồng), cùng một số mã đầu ngành khác. Việc ưu tiên các cổ phiếu có thanh khoản cao và vị thế lớn cho thấy tự doanh vẫn đánh giá tích cực đối với các mã dẫn dắt, đồng thời tận dụng những nhịp điều chỉnh để gia tăng vị thế. Động thái này cũng cho thấy dòng tiền tổ chức đang ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng tốt, tích lũy bền chắc và khả năng duy trì sức hút dòng tiền trong giai đoạn phân hóa.
- Ở chiều bán ròng, TCB bị bán mạnh nhất với gần 68 tỷ đồng, tiếp đến là chứng chỉ quỹ FUESSVFL hơn 62 tỷ đồng và một số cổ phiếu khác. Áp lực bán tại TCB nhiều khả năng phản ánh hoạt động chốt lời ngắn hạn sau khi cổ phiếu đã hồi phục đáng kể, trong khi việc bán tại một số mã khác cũng cho thấy động thái hiện thực hóa lợi nhuận sau nhịp tăng gần đây. Nhìn chung, tự doanh vẫn duy trì trạng thái mua ròng tích cực, nhưng chiến lược đang thiên về chọn lọc và cơ cấu danh mục thay vì mua đuổi trên diện rộng.

XU HƯỚNG PHÂN BỐ DÒNG TIỀN TRONG TUẦN

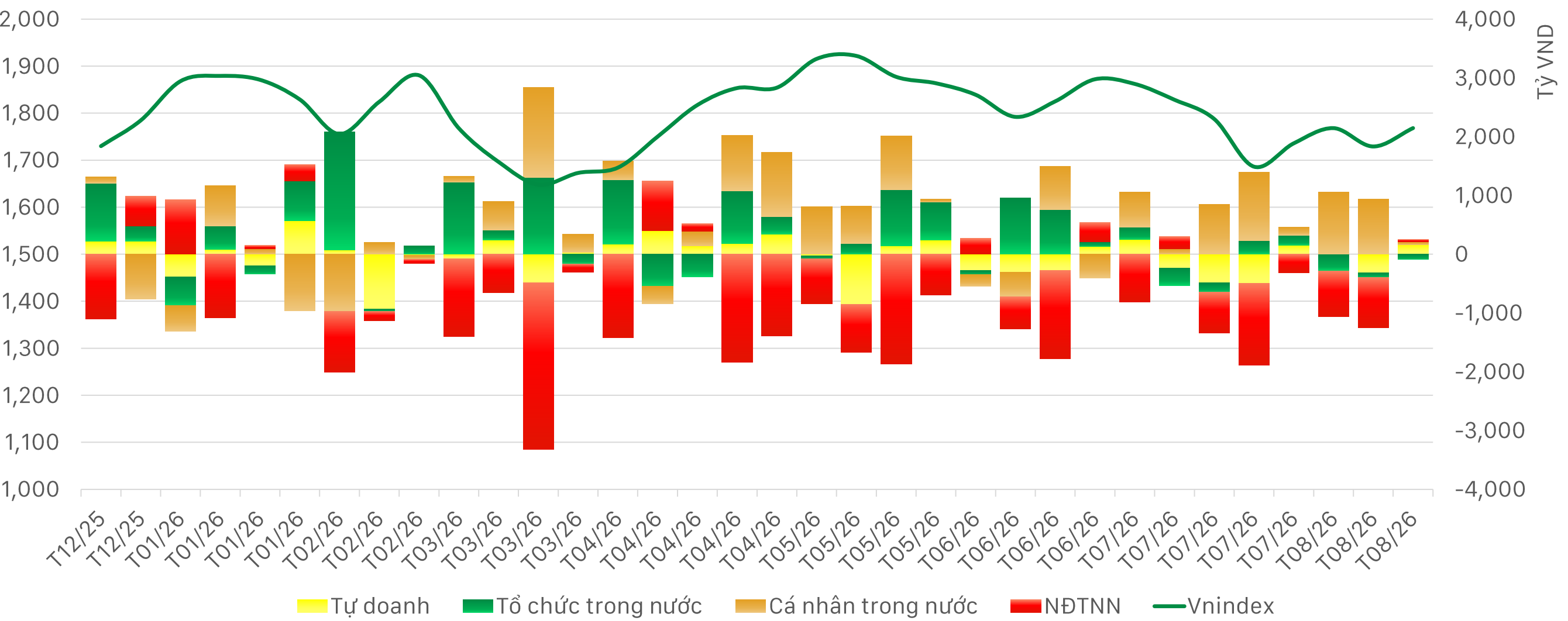


Tỷ trọng phân bố dòng tiền

Phân ngành	Tỷ trọng dòng tiền	Cổ phiếu nổi bật
Ngân hàng	24.0%	VCB, CTG, BID, VPB, HDB, TCB, STB, MBB
Bất động sản	14.8%	VIC, VHM, DXG, CII, DIG, NLG
Dịch vụ tài chính	19.6%	SSI, IX, SHS, VND, VCI
Công nghệ Thông tin	2.9%	FPT, CMG
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7.4%	GMD, HAH, VSC, PHP
Thực phẩm và đồ uống	7.1%	VNM, BAF, MSN
Xây dựng và Vật liệu	3.1%	MST, HPG
Tài nguyên Cơ bản	4.2%	TVN
Hóa chất	2.3%	DPM, DCM, DGC
Bán lẻ	5.0%	PNJ, PET, MWG
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.3%	TTA, POW
Dầu khí	3.6%	PLX, PVT, BSR, GAS
Ô tô và phụ tùng	0.5%	CSM
Hàng cá nhân & Gia dụng	1.2%	VHC
Du lịch và Giải trí	1.2%	HVN, VJC
Viễn thông	0.2%	VGI, VTP
Truyền thông	0.0%	YEG
Bảo hiểm	0.2%	BVH
Y tế	0.5%	DCL, DBD

- Nhóm Ngân hàng vẫn dẫn đầu về tỷ trọng dòng tiền với 24%, tập trung tại VCB, CTG, BID, VPB, HDB, TCB, STB và MBB. Dòng tiền vẫn duy trì khá tốt tại các ngân hàng lớn, dù diễn biến giữa các cổ phiếu có sự phân hóa. Nhóm tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc giữ nhịp thị trường, đặc biệt tại các cổ phiếu có nền tảng cơ bản và triển vọng tăng trưởng tín dụng tích cực.
- Nhóm Dịch vụ tài chính (Chứng khoán) đứng thứ hai với 19,65% dòng tiền, tập trung chủ yếu tại SSI, VIX, SHS, VND và VCI. Dòng tiền cải thiện rõ nét cho thấy nhóm đang trở lại vai trò dẫn dắt khi thanh khoản thị trường tăng và kỳ vọng nâng hạng tiếp tục hỗ trợ. Các cổ phiếu có nền giá tốt, thanh khoản cao và khả năng hưởng lợi từ sự gia tăng giao dịch sẽ tiếp tục được chú ý.
- Nhóm Bất động sản chiếm 14,8% dòng tiền, đứng thứ ba và tiếp tục có sự phân hóa giữa các cổ phiếu. Dòng tiền tập trung tại VIC, VHM, DXG, CII, DIG và NLG, cho thấy sự quan tâm vẫn duy trì nhưng chưa lan tỏa đồng đều. Dòng tiền nhiều khả năng tiếp tục ưu tiên các doanh nghiệp có câu chuyện riêng và nền giá tích cực.

Cơ cấu khớp lệnh theo nhóm nhà đầu tư



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

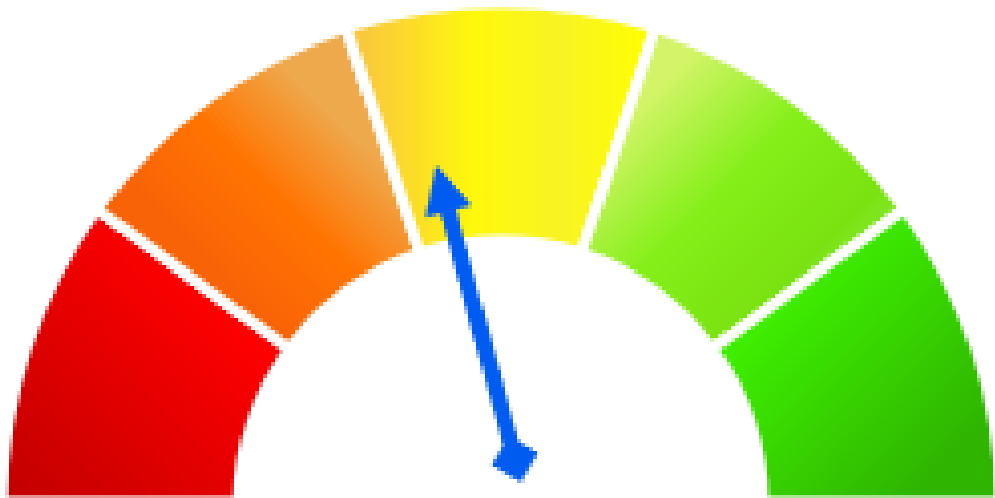
CHIẾN LƯỢC & CƠ HỘI ĐẦU TƯ NỔI BẬT



CHIẾN LƯỢC CHO TUẦN MỚI



Tâm lý thị trường



RSI	49.00
MACD	-16.67
MFI	33.21
MA20	1,817.21
MA50	1,760.16
MA100	1.542,34

- Trong tuần tới, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục duy trì đà tăng trong hai phiên đầu tuần, hướng tới kiểm định vùng 1.780–1.800 điểm. Tuy nhiên, thị trường có thể xuất hiện nhịp rung lắc và chốt lời ngắn hạn khi lượng cổ phiếu T+ về tài khoản, đặc biệt sau nhịp hồi phục khá nhanh trong tuần qua. Nếu dòng tiền tiếp tục duy trì tích cực và lực cung được hấp thụ tốt, kỳ vọng VN-Index có thể chinh phục mốc 1.800 điểm, nhất là khi dòng tiền từ các quỹ bắt đầu giải ngân vào nhóm cổ phiếu được hưởng lợi từ quá trình nâng hạng.
- Về mặt kỹ thuật, VN-Index đóng cửa tại 1.768,12 điểm, vượt trở lại MA50 tuần tại 1.760,16 điểm, cho thấy tín hiệu xu hướng đã cải thiện. RSI 14 ở 49, trở lại vùng trung tính, trong khi MACD vẫn nằm dưới đường tín hiệu và histogram âm, cho thấy động lượng tăng chưa thực sự mạnh. Vùng 1.750–1.760 điểm hiện trở thành hỗ trợ gần, trong khi 1.780–1.800 điểm là vùng kháng cự quan trọng; việc vượt qua vùng này với thanh khoản cải thiện sẽ củng cố khả năng mở rộng đà tăng.
- Về chiến lược giao dịch, nhà đầu tư có thể duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức hợp lý, ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng tốt, tích lũy bền chắc và đang thu hút dòng tiền. Hạn chế mua đuổi khi thị trường tăng nhanh và có thể tận dụng các nhịp rung lắc để gia tăng từng phần ở những cổ phiếu có triển vọng rõ ràng. Với các vị thế đã tăng tốt, có thể chốt lời từng phần khi đạt mục tiêu, đồng thời ưu tiên các cổ phiếu có khả năng hưởng lợi từ dòng tiền mới sau khi thị trường được nâng hạng.

Trong bối cảnh thị trường đang bước vào nhịp kiểm định và tìm vùng cân bằng mới, nhà đầu tư nên ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng lợi nhuận rõ ràng và tín hiệu kỹ thuật tích cực. Danh sách dưới đây tập trung vào các cơ hội phù hợp cho giao dịch ngắn hạn và tích lũy trung - dài hạn.

Cổ phiếu quan tâm ngắn hạn: **MBB, CTG, TCB, HDB, SSI, VCI, SHS, VIX, MWG, VHM, CII, MSN, VSC, ...**

Danh mục cổ phiếu quan tâm trung dài hạn: **OCB, MBB, HAG, MWG**

STT	CP	Giá mục tiêu	Lợi suất kỳ vọng (%)	EPS	PE	Điểm nhấn đầu tư
1	HAG	25,500	70%	2,799	5.02	- HAG tiếp tục ghi nhận quý thứ hai liên tiếp đạt lợi nhuận sau thuế trên 1,000 tỷ đồng, giúp lợi nhuận lũy kế 6 tháng tăng hơn 161% so với cùng kỳ. Đồng thời, nợ phải trả tiếp tục giảm trong khi vốn chủ sở hữu tăng lên hơn 17,300 tỷ đồng, cho thấy nền tảng tài chính được cải thiện đáng kể. - Màng chăn nuôi ghi nhận tín hiệu phục hồi rõ nét với doanh thu tăng 31.8% so với quý trước lên 76.5 tỷ đồng, cho thấy quá trình tái đàn đã phát huy hiệu quả và gia tăng nguồn cung heo thương phẩm. Bên cạnh đó, dâu tằm tiếp tục mở rộng quy mô, còn sầu riêng dự kiến đóng góp đáng kể từ giai đoạn thu hoạch trong các quý tới, qua đó bổ sung thêm động lực tăng trưởng cho HAG
2	OCB	16,800	60%	1,454	7.57	- OCB duy trì đà tăng trưởng vượt trội với lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm đạt 2.470 tỷ đồng (+30.5%), trong khi tăng trưởng tín dụng đạt 11%, cao hơn đáng kể mức bình quân toàn ngành. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện khi thu nhập ngoài lãi bứt phá, CIR giảm còn 34.8%, phản ánh hiệu quả từ chiến lược số hóa và tối ưu vận hành. Nền tảng tài chính vững với CAR 13.1% và LDR 74% tạo dư địa để ngân hàng tiếp tục mở rộng quy mô và duy trì tăng trưởng lợi nhuận trong các quý tới. - OCB đang tạo động lực tăng trưởng dài hạn nhờ chuyển đổi số, AI và nền tảng Omni 4.0 với hơn 1 triệu người dùng hoạt động mỗi tháng. Hệ sinh thái số giúp gia tăng thu nhập ngoài lãi, tối ưu chi phí và nâng cao lợi nhuận bền vững.
3	MBB	30,000	30%	3,131	6.17	- MBB tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu ngành ngân hàng với lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt 15,745 tỷ đồng (+26.5%), nhờ tăng trưởng tín dụng mạnh và NIM duy trì ở mức cao 4.03%. Hiệu quả hoạt động tiếp tục cải thiện khi CIR giảm còn 27.54%, cho thấy khả năng kiểm soát chi phí vượt trội, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng lợi nhuận trong các quý tới. - Mặc dù tỷ lệ nợ xấu tăng nhẹ lên 1.45%, MBB vẫn duy trì chất lượng tài sản ở mức an toàn với tỷ lệ bao phủ nợ xấu 93.63%, đồng thời tiếp tục tăng cường trích lập dự phòng. Với nền tảng tài chính vững mạnh, hiệu quả sinh lời cao và dư địa tăng trưởng tín dụng tích cực, MBB tiếp tục là cổ phiếu ngân hàng phù hợp để nắm giữ và đầu tư trung - dài hạn.
4	MWG	95,000	30%	6,665	10.81	1H/2026, MWG duy trì đà tăng trưởng tích cực khi doanh thu 6 tháng đầu năm 2026 đạt hơn 95,300 tỷ đồng (+29% YoY), hoàn thành 52% kế hoạch năm và lợi nhuận sau thuế đạt 6.112 tỷ đồng (+91% YoY). Đáng chú ý, doanh thu trên hệ thống cửa hàng hiện hữu (SSSG) tăng mạnh 32%, cho thấy hiệu quả vận hành và sức mua cải thiện ngay cả khi không mở thêm cửa hàng tại Việt Nam. - Triển vọng của MWG tiếp tục được củng cố nhờ các động lực tăng trưởng mới. Bách Hóa Xanh đạt doanh thu 28,300 tỷ đồng (+25% YoY), mở mới 632 cửa hàng trong 6 tháng đầu năm và các cửa hàng khai trương năm 2026 đã đạt lợi nhuận hoạt động dương; trong khi chuỗi EraBlue tại Indonesia tăng trưởng doanh thu 92% YoY lên gần 2.800 tỷ đồng. Bên cạnh đó, TopZone ghi nhận doanh thu sản phẩm Apple tăng khoảng 50%, còn Super App mang về hơn 7.000 tỷ đồng doanh thu với 18,9 triệu thành viên, tạo nền tảng tích cực cho tăng trưởng của MWG trong thời gian tới.

LỊCH SỰ KIỆN



Thứ 3 (25/8)	Thứ 4 (26/8)	Thứ 5 (27/8)	Thứ 6 (28/8)	Thứ 6 (21/8)
 Úc công bố biên bản họp của Ngân hàng dự trữ Úc RBA (08:30) Tác động: Nếu biên bản cho thấy xu hướng thắt chặt, AUD có thể tăng giá, nhưng đồng thời gây lo ngại chi phí vay cao hơn cho doanh nghiệp. Đồng thời gây áp lực lên thị trường chứng khoán Úc	 Úc công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7 & CPI trung bình đã điều chỉnh tháng 7 (01:30): Hai chỉ số phản ánh mức độ lạm phát và xu hướng giá cả ổn định trong nền kinh tế Úc. Tác động: Nếu CPI và CPI trung bình cao hơn dự báo (3.8% và 3.6%), RBA có thể cân nhắc tăng lãi suất, hỗ trợ AUD nhưng gây lo ngại chi phí sinh hoạt tăng.  Mỹ công bố Chỉ số giá chi tiêu tiêu dùng cá nhân cốt lõi (YoY & MoM) tháng 7 (12:30): Là thước đo lạm phát ưa thích của Fed, phản ánh sức nóng giá cả tiêu dùng hàng năm và hàng tháng. Tác động: Nếu PCE tăng mạnh hơn dự báo (3.3% và 0.1%), Fed có thể duy trì lãi suất cao lâu hơn, khiến USD tăng nhưng gây áp lực lên vàng và chứng khoán.	 Mỹ – Hội nghị chuyên đề Jackson Hole (00:00): Sự kiện thường niên quy tụ các nhà hoạch định chính sách toàn cầu. Tác động: Bất kỳ phát biểu nào từ Chủ tịch Fed đều có thể tạo biến động mạnh trên thị trường tài chính, đặc biệt với USD và lợi suất trái phiếu..  Nhật Bản công bố CPI Tokyo không bao gồm thực phẩm và năng lượng & CPI Tokyo tổng thể tháng 8 (23:30): Hai chỉ số phản ánh xu hướng lạm phát cơ bản và toàn diện tại Tokyo. Tác động: Nếu CPI tăng vượt 2%, BoJ có thể xem xét điều chỉnh chính sách nới lỏng, hỗ trợ JPY nhưng gây áp lực lên chứng khoán Nhật.	 Mỹ – Hội nghị chuyên đề Jackson Hole (00:00): Tiếp tục ngày thứ hai của sự kiện.  Canada công bố GDP quý II (12:30): Phản ánh sức khỏe nền kinh tế Canada sau giai đoạn biến động giá năng lượng. Tác động: Nếu GDP yếu hơn dự báo (-0.1%), CAD có thể suy yếu do kỳ vọng Ngân hàng Trung ương Canada duy trì lãi suất thấp.	 Mỹ công bố Sửa đổi điểm chuẩn bảng lương phi nông nghiệp sơ bộ (14:00): Cập nhật lại dữ liệu việc làm, giúp đánh giá chính xác hơn sức mạnh thị trường lao động. Tác động: Nếu số liệu cho thấy tăng trưởng việc làm mạnh, USD có thể tăng giá, nhưng đồng thời làm giảm kỳ vọng cắt giảm lãi suất của Fed.

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	VIM	UPCoM	27/08/2026	28/08/2026	28/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	ILB	HOSE	27/08/2026	28/08/2026	18/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,427 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	HTV	HOSE	27/08/2026	28/08/2026	25/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	NAV	HOSE	27/08/2026	28/08/2026	14/09/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	CII	HOSE	26/08/2026	27/08/2026		Thực hiện quyền mua trái phiếu chuyển đổi, tỷ lệ 10:1, giá 100,000 đồng/CP	Phát hành trái phiếu chuyển đổi
6	TN1	HOSE	26/08/2026	27/08/2026	18/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	TN1	HOSE	26/08/2026	27/08/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	HU4	UPCoM	25/08/2026	26/08/2026	7/9/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	SDV	UPCoM	25/08/2026	26/08/2026	30/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	SDN	HNX	25/08/2026	26/08/2026	9/9/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	VAB	HOSE	25/08/2026	26/08/2026		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:105	Thưởng cổ phiếu
12	NNC	HOSE	25/08/2026	26/08/2026	15/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	MIG	HOSE	25/08/2026	26/08/2026	16/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	PMC	HNX	24/08/2026	25/08/2026	9/9/2026	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 1,964 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	NSC	HOSE	24/08/2026	25/08/2026	9/9/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	CHP	HOSE	24/08/2026	25/08/2026	22/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	KHD	UPCoM	24/08/2026	25/08/2026	15/09/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	TSJ	UPCoM	24/08/2026	25/08/2026	28/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,224.89 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	VSN	UPCoM	24/08/2026	25/08/2026	9/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	X20	HNX	24/08/2026	25/08/2026	10/9/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu – CTCP Chứng Khoán OCBS, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán OCBS. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS

Tầng 26, Tòa nhà The Hallmark, Số 15 đường Trần Bạch Đằng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (024) 7770 1212

Website: <https://ocbs.com.vn/>

Phòng phân tích

Email: research@ocbs.com.vn



THANK YOU